

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 48/2025/HNGĐ-ST

Ngày 28/04/2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con
giữa chị H với anh V

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đỗ Thị Hoài Mơ
2. Ông Nguyễn Văn Chấn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà V Thị Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai.- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số: 362/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2024 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXX-ST ngày 03 tháng 03 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 29/2025/QĐST-HNGĐ ngày 03/04/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Bá H, sinh năm 1996; vắng mặt
Địa chỉ: thôn Tân THnh, xã S, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang
2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1994; vắng mặt
Địa chỉ: Thôn Bãi Cả, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bá H trình bày: Năm 2015, chị kết hôn với anh Nguyễn Văn V. Trước khi kết hôn, chị và anh V có được tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn tháng 12/2015, huyện Lục Nam. Sau khi tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán địa phương, chị về làm dâu nH anh V ngay. Do anh V đi làm ăn xa, chị chung sống cùng bố mẹ chồng không có hạnh phúc. Cuối năm 2019 đầu năm 2020 chị phát hiện

chồng chị ngoại tình, không có trách nhiệm với gia đình. Năm 2021, anh V có hòa giải với chị. Năm 2024, chị và anh V bắt đầu có quá nhiều mâu thuẫn do anh V dành quá nhiều thời gian giải trí bên ngoài với bạn bè, không quan tâm đến vợ con. Sau khi sinh con thứ hai, anh V không có trách nhiệm cùng chăm lo, thường xuyên vắng nH. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh V đã hết, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn V sinh được 02 con là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 07/11/2016 và Nguyễn B, sinh ngày 21/03/2024 đang ở với chị. Ly hôn, chị có nguyện vọng tiếp tục được nuôi cả 02 con. Chị yêu cầu anh Nguyễn Văn V cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/02 con/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn V, nhưng anh V không đến trụ sở Tòa án làm việc, cũng không cung cấp cho Tòa án bản tự khai hay tài liệu, chứng cứ gì.

Đại diện viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tiến hành tố tụng đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ, bị đơn chấp hành chưa đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Nguyễn Thị Bá H ly hôn với anh Nguyễn Văn V. Về con chung, giao cho chị Nguyễn Thị Bá H nuôi cả 02 con, anh Nguyễn Văn V phải cấp dưỡng nuôi con 3.000.000/02 con/01 tháng. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản, không đặt ra xem xét. Chị Nguyễn Thị Bá H, anh Nguyễn Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ hai, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xử vụ án.

Chị Nguyễn Thị Bá H yêu cầu Tòa án giải quyết việc ly hôn và con chung giữa chị với anh Nguyễn Văn V. Đây là “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Căn

cứ vào Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bá H kết hôn với anh Nguyễn Văn V trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn, huyện Lục Nam ngày 31/12/2015, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Ban đầu vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, sau đó nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Chị H và anh V chấm dứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế đã lâu, ai sống thế nào thì mặc, không ai quan tâm đến ai. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh V đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Bá H ly hôn anh Nguyễn Văn V.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bá H và anh Nguyễn Văn V sinh được 02 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 07/11/2016 và Nguyễn B, sinh ngày 21/03/2024, đang ở với chị H, vẫn ngoan, phát triển bình thường. Để tránh xáo trộn về cuộc sống, ly hôn, chị H yêu cầu tiếp tục được nuôi cả 02 con; cháu Nguyễn Bảo N có nguyện vọng được tiếp tục ở với mẹ. Để tránh xáo trộn về cuộc sống, ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các con. Căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình cần giao cả 02 con cho chị Nguyễn Thị Bá H tiếp tục nuôi dưỡng.

Trên cơ sở các tài liệu xác minh với chính quyền địa phương và người thân của anh Nguyễn Văn V, xác định anh V đang làm công trình điện nước tại địa phương, thu nhập ổn định, nên chị Nguyễn Thị Bá H yêu cầu anh V cấp dưỡng 1.500.000 đồng/01 tháng/01 con là có căn cứ, cần được chấp nhận. Buộc anh Nguyễn Văn V phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Bá H 1.500.000 đồng/01 tháng/01 con, kể từ ngày 28/04/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[4]. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung đối với tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí: Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Nguyễn Thị Bá H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004353 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang ngày 31/10/2024; anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

[6]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Bá H hôn với anh Nguyễn Văn V.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Bá H tiếp tục nuôi 02 con là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 07/11/2016 và Nguyễn B, sinh ngày 21/03/2024. Anh Nguyễn Văn V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Bá H 1.500.000 đồng/01 con/01 tháng, kể từ ngày 28/04/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn V có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh V thực hiện quyền này. Việc thăm nom con không được đề cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bá H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004353 tại Chi cục thi Hình án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang ngày 31/10/2024; anh Nguyễn Văn V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về kháng cáo: Báo cho các đương sự vắng mặt biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Ủy ban nhân xã Bình Sơn;
- Lưu hồ sơ, v/p.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huân